

Số: /2025/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA..., KỲ HỌP ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý Thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; Báo cáo thẩm tra của... và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Nghị quyết quy định chế độ chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên

chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định cụ thể mức hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang sau sắp xếp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính có quyết định điều động từ Hà Giang đến Tuyên Quang làm việc do hợp nhất tỉnh.

2. Các cơ quan Đảng, cơ quan, đơn vị hành chính, tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và đơn vị sự nghiệp công lập có liên quan đến việc bố trí, tiếp nhận và chi trả chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh

1. Hỗ trợ nhà ở: Hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính từ Hà Giang đến Tuyên Quang công tác mà chưa được bố trí nhà ở công vụ và không có nhà ở cá nhân được hỗ trợ như sau:

a) Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người/tháng.

b) Điều kiện: Có quyết định điều động và xác nhận của đơn vị tiếp nhận về việc chưa được bố trí nhà công vụ và không sở hữu nhà ở cá nhân tại địa bàn các phường.

2. Hỗ trợ đi lại: Hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính từ Hà Giang đến Tuyên Quang công tác được hỗ trợ với mức: 1.000.000 đồng/người/tháng.

3. Thời điểm chi trả: Thực hiện chi trả hàng tháng, cùng kỳ trả lương, dựa trên danh sách xác nhận của đơn vị sử dụng lao động, kể từ ngày nhận Quyết định điều động đến công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh.

4. Thời gian hỗ trợ: Kể từ ngày nhận Quyết định chuyển công tác của cấp có thẩm quyền đến ngày 30/6/2026.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách nhà nước cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Khóa..., Kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH